

Số: 01 /2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XD SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2020 | Kết quả thực hiện năm 2020 | Tỷ lệ TH/KH (%) |
|----|----------------------|---------|-------------------|----------------------------|-----------------|
| 1 | Giá trị SXKD | Tỷ đồng | 373 | 279 | 74,8 |
| 2 | Tổng doanh thu thuần | Tỷ đồng | 412 | 283 | 68,7 |
| 3 | Tổng thu hồi vốn | Tỷ đồng | 400 | 297 | 74,25 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1,154 | 5,073 | 439,6 |
| 5 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 160 | 320 | 200 |
| 6 | Tỷ lệ chi trả cổ tức | % | 0 | 0 | |

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

| TT | Tên chỉ tiêu chính | Đơn vị | Kế hoạch năm 2021 |
|----|-----------------------------|---------|-------------------|
| 1 | Giá trị sản xuất kinh doanh | Tỷ đồng | 183 |
| 2 | Tổng doanh thu thuần | Tỷ đồng | 186 |
| 3 | Tổng thu hồi vốn | Tỷ đồng | 273 |



| | | | |
|---|----------------------|---------|-------|
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 2,870 |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 0 |

Điều 3. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 5. Phê duyệt Báo cáo thực hiện kế hoạch tài chính, phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

5.1. Tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2020:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|----|-------------------------------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ: | 283.539.010.834 |
| 2 | Giá vốn hàng bán: | 257.056.110.691 |
| 3 | Doanh thu hoạt động tài chính: | 11.156.643 |
| 4 | Chi phí hoạt động tài chính: | 5.615.521.517 |
| 5 | Chi phí quản lý: | 14.884.671.782 |
| 6 | Thu nhập khác: | 1.451.130.632 |
| 7 | Chi phí khác: | 2.328.085.863 |
| 8 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2020: | 5.073.283.801 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN: | 3.721.582.072 |

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (đồng) |
|----|--|----------------|
| 1 | Lợi nhuận lũy kế năm 2019 chuyển sang: | 5.382.635.161 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: | 3.721.582.072 |
| 3 | Tổng lợi nhuận có thể phân phối : | 9.104.217.233 |
| 4 | Trích lập các quỹ năm 2020: | 0 |
| 5 | chia cổ tức năm 2020: | 0 |
| 6 | Lợi nhuận còn lại chuyên năm 2021: | 9.104.217.233 |

Điều 6. Phê duyệt Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4. Cụ thể:

| TT | Chỉ tiêu | Số tiền (tr. đồng) |
|----|---|--------------------|
| 1 | Giá trị doanh thu 2021: | 186.271 |
| 2 | Lợi nhuận dự kiến năm 2021: | 2.870 |
| 3 | Dự kiến thuế thu nhập doanh nghiệp: | 574 |
| 4 | Dự kiến lợi nhuận sau thuế: | 2.296 |
| 5 | Dự kiến phân phối các quỹ: | |
| | - Dự kiến trích quỹ đầu tư phát triển 5%: | 0 |
| | - Dự Kiến trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%: | 0 |
| | - Dự kiến thưởng ban điều hành công ty: | 0 |
| 6 | Dự kiến lợi nhuận còn lại sau trích quỹ năm 2021: | 2.296 |
| 7 | Lợi nhuận năm 2020 còn chuyển sang: | 9.104 |
| 8 | Dự kiến cổ tức 2021: | 0 |
| 9 | Dự kiến còn lại chuyển năm sau: | 11.400 |

Điều 7. Phê duyệt Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2020; kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2021. Cụ thể:

7.1. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2020:

- Dự toán năm 2020 được ĐHCĐ thông qua: 468.000.000 đồng

- Số thực tế đã chi: 468.000.000 đồng

Trong đó: + Lương CT.HĐQT chuyên trách: 360.000.000 đồng

+ Thù lao thành viên HĐQT và BKS: 108.000.000 đồng

7.2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

| TT | Chức danh | Số người | Số tiền/ tháng | Số tháng | Tổng số tiền (đồng) |
|----|-----------------|-----------|----------------|----------|---------------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 2.000.000 | 12 | 24.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 04 | 1.000.000 | 12 | 48.000.000 |
| 3 | Trưởng BKS | 01 | 2.000.000 | 12 | 24.000.000 |
| 4 | Thành viên BKS | 02 | 1.000.000 | 12 | 24.000.000 |
| | Cộng | 08 | | | 120.000.000 |

Trong đó:

57
 TỶ
 N
 Y DƯ
 4
 TP. H.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS không kiêm nhiệm được trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Điều 8. Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo Tờ trình số 27/2021/TTr-HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của HĐQT Công ty. Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán nêu trong tờ trình để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 9. Phê duyệt các nội dung liên quan đến công tác phê duyệt quyết toán vốn đầu tư của dự án “Tòa nhà đa năng ICON4” tại 243A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội theo đề xuất tại Tờ trình số 28/2021/TTr-HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của HĐQT Công ty.

Điều 10. Phê duyệt điều chỉnh mục đích sử dụng vốn và báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty theo Tờ trình số 29/2021/TTr-HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của HĐQT Công ty.

Điều 11. Phê duyệt Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 12. Phê duyệt toàn văn Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 theo Tờ trình số 30/2021/TTr-HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2021 của HĐQT Công ty.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, Các đơn vị trực thuộc Công ty và những tổ chức/ cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Cổ đông Công ty (đăng website);
- UBCKNN, SGDC KHN (CBTT);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thanh Sơn